

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 345 /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 9 năm 2016

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG	ĐEN
SỐ:	4.0064
NGÀY:	03/10/2016
TH	

**BÁO CÁO**

**Tình hình 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012**

Thực hiện Văn bản số 7348/BKHĐT-HTX ngày 12/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo tình hình 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ KỂ TỪ KHI LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012 CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH**

**1. Đánh giá chung về tình hình phát triển hợp tác xã**

**a) Số lượng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

- Hợp tác xã: Đến nay, toàn tỉnh có 1.225 hợp tác xã (HTX), tăng 539 HTX so với năm 2013 (tương đương tăng 78,6%); 09 tháng đầu năm 2016 thành lập mới 175 HTX, giải thể 119 HTX và có 58 HTX tạm ngừng hoạt động.

- Liên hiệp hợp tác xã: Năm 2009, do nhu cầu xuất khẩu về mây tre đan, thủ công mỹ nghệ nên có 07 HTX liên kết với nhau thành Liên hiệp HTX để cùng tìm đầu ra cho sản phẩm; năm 2011 do khủng hoảng kinh tế thế giới, thị trường tiêu thụ của Liên hiệp HTX bị thu hẹp, không ký được hợp đồng bao tiêu sản phẩm, các HTX thành viên cũng gặp khó khăn nên Liên hiệp HTX đã phải giải thể, đến nay trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh chưa có liên hiệp HTX.

**b) Số thành viên hợp tác xã**

Tổng số thành viên của các HTX năm 2013 là 135.068 người, đến nay do chuyển đổi, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã nên các HTX đã kiện toàn lại bộ máy, thành viên để hoạt động hiệu quả hơn, dẫn tới giảm số thành viên xuống còn 118.194 người (giảm 12,5%), trong đó số thành viên mới năm 2016 là 2.288 người. Tổng số lao động thường xuyên trong các HTX đến nay: 130.013 người, giảm 18.526 người so với năm 2013, trong đó số lao động thường xuyên mới 2.517 người và số lao động là thành viên: 112.094 người, chiếm 94,8% số thành viên HTX.

Việc thực hiện chế độ cho người lao động được quan tâm, đến nay có 295 HTX đóng bảo hiểm xã hội cho 1.194 người với số tiền 14.598 triệu đồng, tăng 83 HTX so với năm 2013.

**c) Hiệu quả hoạt động của hợp tác xã**

Toàn tỉnh hiện có 1.167 HTX đang hoạt động (chiếm 95,3%) và 58 HTX đang tạm ngừng (chiếm 4,7%). Doanh thu bình quân năm 2016 ước đạt 2.200 triệu đồng/HTX (tăng 1.600 triệu đồng so với năm 2013), lợi nhuận bình quân đạt 240 triệu đồng/HTX, gấp 4 lần so với năm 2013; thu nhập bình quân của người lao động năm 2013 đạt 17 triệu đồng/năm tăng lên 31,2 triệu đồng năm 2016.

#### **d) Số lượng cán bộ quản lý hợp tác xã**

Tổng số cán bộ quản lý HTX ước đến cuối năm 2016 là 6.100 người, tăng 1.984 người so với năm 2013 (tương ứng tăng 48,2%), trong đó số cán bộ đã qua đào tạo sơ cấp, trung cấp: 1.500 người (tăng 374 người so với năm 2013) và số cán bộ đã qua đào tạo, cao đẳng, đại học trở lên: 394 người, tăng 286 người (tương ứng tăng 265%) so với năm 2013.

#### **2. Đánh giá kết quả phát triển hợp tác xã theo lĩnh vực**

a) Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp: Có 721 HTX (chiếm 58,9%). Các HTX nông nghiệp đã đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng của người dân; tổ chức cung ứng nhiều khâu dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp của các hộ thành viên, đảm bảo chất lượng và giá cả phù hợp, được thành viên tín nhiệm. Vốn điều lệ bình quân của các HTX đạt trên 01 tỷ đồng/HTX; doanh thu bình quân đạt 542 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt 66 triệu đồng/HTX; thu nhập của người lao động trong các HTX được nâng lên (bình quân đạt trên 02 triệu đồng/người/tháng, có nhiều HTX chăn nuôi lợn, nuôi tôm trả lương cho cán bộ kỹ thuật từ 10 đến 20 triệu đồng/người/tháng).

b) Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Có 104 HTX, chiếm 8,5% tổng số HTX. Các HTX CN-TTCN đã mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới thiết bị công nghệ nhằm nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, tìm thêm thị trường tiêu thụ để duy trì ổn định sản xuất, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho thành viên và người lao động. Vốn điều lệ bình quân của các HTX đạt 1.425 triệu đồng/HTX, doanh thu bình quân đạt 1.752 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt gần 200 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 2,6 triệu đồng/người/tháng.

c) Lĩnh vực thương mại, dịch vụ tổng hợp, quản lý chợ: Có 164 HTX, chiếm 13,4%. Nhiều HTX hoạt động thương mại dịch vụ đã tập trung khai thác nguồn hàng, chú ý đến nguồn gốc, chất lượng sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn để cung ứng cho khách hàng. Tích cực tham gia bán sản phẩm bình ổn giá, góp phần ổn định thị trường địa phương trong dịp lễ, Tết. Ngoài ra, các HTX cũng chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ và đội ngũ nhân viên bán hàng, cải tiến phương thức phục vụ, mang lại nhiều lợi ích cho người tiêu dùng để tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Vốn điều lệ bình quân của các HTX đạt 944 triệu đồng/HTX; doanh thu bình quân đạt 449 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt gần 82 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 2,6 triệu đồng/người/tháng.

d) Lĩnh vực xây dựng: Có 24 HTX, chiếm 02% tổng số HTX. Hầu hết các HTX đã chủ động đổi mới phương thức, tư duy sản xuất kinh doanh, mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, máy móc, phương tiện tiên tiến để hoạt động, tạo được uy tín và nâng cao sức cạnh tranh. Vốn điều lệ bình quân đạt 993 triệu đồng/HTX; doanh thu bình quân 822 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt 128 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động trên 01 triệu đồng/người/tháng.

e) Lĩnh vực vận tải: Có 29 HTX, chiếm 2,4% tổng số HTX. Nét mới trong hoạt động của các HTX vận tải là thay đổi cách thức tổ chức quản lý, vận động thành viên góp vốn bằng phương tiện (ô tô) để HTX đứng tên, gắn thiết bị theo dõi hành trình của xe nên quản lý tốt phương tiện và đội ngũ lái xe, hoạt động vận tải có nề nếp hơn. Vốn điều lệ bình quân đạt 1.758 triệu đồng/HTX; Doanh thu bình quân đạt 1.277 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt 159 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động đạt 1,4 triệu đồng/người/tháng.

f) Lĩnh vực môi trường: Có 154 HTX, chiếm 12,6% tổng số HTX. Hoạt động của các HTX lĩnh vực này mang tính xã hội, thực hiện việc thu gom, xử lý rác thải, hạn chế ô nhiễm môi trường ở các địa phương; một số HTX còn mở thêm các dịch vụ khác như nhà hàng, kinh doanh vật liệu xây dựng, trồng nấm, quản lý chợ để tăng thêm thu nhập cho thành viên, tuy nhiên hiệu quả kinh tế của các HTX môi trường thấp, thu không đủ chi. Vốn điều lệ bình quân đạt 430 triệu đồng/HTX; doanh thu bình quân đạt 186 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt 25 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của người lao động đạt 1,6 triệu đồng/người/tháng.

g) Quỹ tín dụng nhân dân: Có 29 QTDND, chiếm 2,4% tổng số HTX, trong đó năm 2016 thành lập mới 03 QTDND. Với mục tiêu chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ thành viên do đó các QTDND không ngừng mở rộng địa bàn, nâng cao chất lượng phục vụ. Nguồn vốn cho vay đã giúp các thành viên mở rộng sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, góp phần xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Doanh thu bình quân đạt 5.673 triệu đồng/QTDND; lợi nhuận bình quân đạt 603 triệu đồng; thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 3,5 triệu đồng/người/tháng.

## **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012**

### **1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện**

Triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện như:

- Văn bản số 5841/UBND-NL ngày 25/12/2014 về việc triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020.

- Văn bản số 2495/UBND-NL ngày 19/6/2015 về việc chỉ đạo, hướng dẫn các hợp tác xã nông nghiệp, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp tổ chức lại các hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Văn bản số 4456/UBND-CN<sub>1</sub> ngày 04/09/2015 về việc thực hiện Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã.

- Văn bản số 5420/UBND-CN<sub>1</sub> ngày 27/10/2015 đơn đốc thực hiện Kế hoạch số 187-KH/TU ngày 27/7/2015 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tập thể.

- Kế hoạch số 650/KH-UBND 19/11/2015 về việc Tổ chức cuộc thi tìm hiểu Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Văn bản số 6052/UBND-CN<sub>1</sub> ngày 26/11/2015 về việc tập trung đẩy mạnh chuyển đổi hợp tác xã.

- Văn bản số 1712/UBND-CN<sub>1</sub> ngày 21/4/2016 về việc đẩy mạnh phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã.

- Văn bản số 1812/UBND-CN<sub>1</sub> ngày 05/5/2016 về việc đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã 2012.

- Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 22/06/2016 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Luật Hợp tác xã.

- Văn bản số 3594/UBND-CN<sub>1</sub> ngày 01/8/2016 về chuyển đổi, đăng ký lại, giải thể hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã 2012.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Liên minh Hợp tác xã tỉnh ban hành Văn bản liên ngành số 1237/SKH-TC-LMHTX ngày 19/8/2015 hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ tổ chức lại, chuyển đổi, giải thể hợp tác xã hoạt động theo Luật hợp tác xã.

## **2. Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn**

Sau khi rà soát, tỉnh Hà Tĩnh có 600 HTX được thành lập trước ngày 01/7/2013, trong đó có 360 HTX lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp; 78 HTX lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; 06 HTX lĩnh vực xây dựng; 25 HTX lĩnh vực thương mại tổng hợp, quản lý chợ; 16 HTX lĩnh vực vận tải; 89 HTX lĩnh vực môi trường và 26 Quỹ tín dụng nhân dân.

Có 423 HTX (chiếm 70,5%) cần đăng ký, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã và 177 HTX (chiếm 29,5%) phải chuyển đổi sang loại hình khác để tiếp tục hoạt động hoặc giải thể. Đến nay, đã thực hiện chuyển đổi được 413/423 HTX, đạt tỷ lệ 97,6%; có 10 HTX (chiếm 2,4%) chưa thực hiện chuyển đổi, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã. Đã thực hiện giải thể 119/177 HTX (đạt tỷ lệ 67,2%) không thực hiện được chuyển đổi, tổ chức lại theo luật HTX, số còn lại 58 HTX (chiếm 32,8%) đang tạm ngừng hoạt động, hoàn thiện các thủ tục hồ sơ để thực hiện giải thể theo đúng quy định.

Công tác tổ chức lại, chuyển đổi theo Luật HTX 2012 được thực hiện đúng theo quy định của Luật Hợp tác xã 2012 về số thành viên (tối thiểu 07 thành viên/HTX), tỷ lệ vốn góp của thành viên (không quá 20% vốn điều lệ), có cấp giấy chứng nhận vốn góp, có ban quản trị (tối thiểu 03 người) và ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo đúng quy định.

Sau khi tổ chức lại, chuyển đổi, giải thể thì số lượng HTX trên địa bàn toàn tỉnh có giảm nhưng chất lượng từng bước được nâng cao. Các HTX được củng cố lại về tổ chức, đội ngũ cán bộ chủ chốt được nâng lên về chất lượng, thu hút đội ngũ cán bộ trẻ, có tâm huyết, có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh tham gia quản lý, điều hành HTX, thu hút thêm nhiều thành viên có nguồn lực cùng tham gia hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời giúp thành viên yên tâm sản xuất, tham gia HTX.

### **3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể**

#### **a) Công tác hỗ trợ phát triển**

Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Văn bản số 5841/UBND-NL ngày 25/12/2014 giao các Sở, ban, ngành chủ động triển khai thực hiện; kết quả như sau:

Giai đoạn 2013 - 2016 đã bố trí 78.112 triệu đồng hỗ trợ phát triển hợp tác xã (ngân sách trung ương: 4.210 triệu đồng và ngân sách địa phương: 73.902 triệu đồng), trong đó hỗ trợ trực tiếp cho các HTX: 40.062 triệu đồng và hỗ trợ vốn cho vay: 38.050 triệu đồng. Cụ thể:

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cho 14.621 cán bộ, thành viên HTX với số kinh phí 5.459 triệu đồng, trong đó nguồn ngân sách trung ương: 3.200 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 2.259 triệu đồng.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Có 40 HTX được hỗ trợ với số kinh phí 8.377 triệu đồng, trong đó nguồn ngân sách trung ương: 250 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 8.127 triệu đồng.

- Hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ: Hỗ trợ 09 HTX với số kinh phí 1.621 triệu đồng và cho 05 HTX vay vốn từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ với số vốn 6.400 triệu đồng để áp dụng, đổi mới công nghệ trong sản xuất.

- Tiếp cận vốn và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: Có 97 dự án của các HTX được tiếp cận và vay vốn tại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã với số vốn vay 31.650 triệu đồng. Các dự án được vay vốn đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh, cải thiện đời sống của cán bộ quản lý, xã viên; việc sử dụng nguồn vốn vay tại Quỹ đảm bảo đúng mục đích, đạt kết quả cao.

- Hỗ trợ thành lập mới: Thực hiện hỗ trợ thành lập mới cho 456 HTX với số kinh phí 9.003 triệu đồng.

- Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, thiết bị: Hỗ trợ cơ sở hạ tầng và mua sắm thiết bị cho 92 HTX với tổng số kinh phí 14.337 triệu đồng.

- Hỗ trợ về chế biến sản phẩm: Hỗ trợ cho 05 HTX với số kinh phí 1.265 triệu đồng thực hiện chế biến sản phẩm.

- Hỗ trợ về đất đai: Thực hiện hướng dẫn lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 103 HTX với diện tích 146,9ha, riêng từ năm 2013 đến nay thực hiện giao đất, cho thuê đất và cấp 89 giấy chứng nhận cho các HTX với diện tích 142,4ha.

#### **b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước**

Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 880-QĐ/TU ngày 16/5/2014 và Quyết định số 207-QĐ/TU ngày 20/7/2016; ban hành Thông báo số 619-TB/TU ngày 25/02/2015 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển kinh tế tập thể các cấp và củng cố hoạt động của các HTX (Ban Chỉ đạo được

thành lập tại Quyết định số 1113-QĐ/TU ngày 12/11/2008 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh). Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo quyết liệt công tác phát triển kinh tế tập thể tỉnh, triển khai hoàn thành sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận 56-KL/TW của Bộ Chính trị và 05 năm thực hiện Nghị quyết số 122/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế tập thể.

Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được phân công, phân cấp rõ ràng, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về KTTT trên địa bàn tỉnh; các sở, ngành khác thực hiện chức năng quản lý nhà nước về KTTT theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Ở cấp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng cấp giấy chứng nhận đăng ký HTX trên địa bàn huyện; các phòng chuyên môn khác có trách nhiệm phối hợp và trực tiếp tham mưu, giúp UBND cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước đối với KTTT thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

Liên minh Hợp tác xã tỉnh là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh, đã thực hiện tốt vai trò là tổ chức đại diện cho các HTX, là cầu nối giữa cấp ủy Đảng, chính quyền với khu vực KTTT; thường xuyên phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện đúng, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của nhà nước về phát triển KTTT; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ cho lãnh đạo và nhân viên tại các HTX; hướng dẫn các HTX thành lập mới, chuyển đổi theo đúng các quy định của Luật HTX và các văn bản hướng dẫn liên quan.

### **III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn**

a) Số lượng HTX mặc dù tăng nhanh nhưng chủ yếu vẫn là các HTX có quy mô vừa, nhỏ và siêu nhỏ.

b) Công tác chuyển đổi, đăng ký lại theo Luật Hợp tác xã mặc dù được đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thành (tỷ lệ chuyển đổi đạt 97,6%). Nhiều hợp tác xã đăng ký lại hoạt động còn mang tính hình thức, chưa có sự thay đổi lớn về phương thức hoạt động, tư duy hoạt động còn nặng về hành chính, bao cấp theo phương thức hợp tác xã kiểu cũ.

c) Nhiều HTX còn lúng túng trong định hướng hoạt động và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, chưa có sản phẩm dịch vụ tốt để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa; thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa hợp tác xã với thành viên; vốn ít, doanh thu thấp nên hiệu quả hoạt động chưa cao.

d) Hiện nay nhu cầu liên kết là rất lớn, tuy nhiên số các hợp tác xã thực hiện liên kết được với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm còn ít. Người nông dân đa số vẫn phải “tự làm, tự bán” là chính, dẫn đến rủi ro nhiều trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và thu nhập của người dân.

e) Việc chấp hành các chính sách pháp luật về lao động chưa thực sự nghiêm túc, việc tham gia đóng BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động trong một số HTX thực hiện chưa tốt; tỷ lệ HTX tham gia các loại hình bảo hiểm cho người lao động còn thấp; nhiều HTX chưa thành lập các tổ chức

Đảng, công đoàn, Đoàn thanh niên hoặc được thành lập nhưng hoạt động còn mang tính hình thức, kém hiệu quả.

## **2. Nguyên nhân**

a) Nhận thức của cán bộ và người dân về mô hình hoạt động của hợp tác xã và vai trò của hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các quy định về tổ chức hoạt động, tài sản và sở hữu đối với tài sản của hợp tác xã và của từng thành viên, các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã và đặc biệt là trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ, ngành đối với hợp tác xã còn chung chung gây tâm lý e ngại cho người dân khi tham gia hợp tác xã.

b) Việc ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã của các Bộ, ngành Trung ương còn chậm dẫn đến có sự lúng túng trong triển khai thực hiện của các địa phương (Luật Hợp tác xã ban hành ngày 20/11/2012, có hiệu lực từ ngày 01/7/2013 nhưng đến ngày 21/11/2013 Chính phủ mới ban hành Nghị định số 193/2013/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; ngày 26/5/2014, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã).

c) Công tác quản lý nhà nước về HTX đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển ngày càng cao của HTX, nhất là trong công tác bồi thường GPMB, bàn giao đất; công tác quản lý và thủ tục hành chính; công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại, kê khai, niêm yết giá; công tác quản lý tài chính, kế toán.

d) Sự vào cuộc của các cấp, các ngành, nhất là UBND cấp huyện, xã còn thiếu quyết liệt, thiếu đồng bộ; trình độ của đội ngũ lãnh đạo hợp tác xã còn hạn chế, ảnh hưởng đến công tác đăng ký lại, chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

a) Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự phối hợp giữa các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan đóng vai trò then chốt trong việc phát triển KTTT theo đúng định hướng, đảm bảo phát triển bền vững và tạo môi trường thuận lợi cho các HTX khi tham gia sản xuất, kinh doanh.

b) Phát huy nội lực của các HTX, THT. Các thành viên HTX cần chủ động nghiên cứu, tự học hỏi nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng về pháp luật, chuyên môn, quản lý, điều hành; tăng cường các mối quan hệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, tổ chức sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

c) Sự liên kết chặt chẽ giữa các thành phần kinh tế: Là yếu tố cơ bản nhằm hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ góp phần giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm và tính bền vững trong phát triển của các HTX nói riêng và cho tất cả các thành phần kinh tế; đặc biệt là liên kết hóa sản xuất, doanh nghiệp hóa sản phẩm.

## **4. Đề xuất kiến nghị, giải pháp**

a) Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn và tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020.

b) Đề nghị Bộ Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, đặc biệt là nội dung bảo lãnh tín dụng để tạo điều kiện cho các hợp tác xã nông nghiệp tiếp cận vay vốn.

c) Khó khăn của các HTX trong việc tiếp cận vốn vay do không có tài sản thế chấp, vì vậy đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu cơ chế, chính sách để khuyến khích các ngân hàng thương mại đẩy mạnh cho HTX vay vốn.

d) Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu cơ chế, chính sách để các hợp tác xã được hỗ trợ về đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hợp tác xã đảm bảo điều kiện hoạt động.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về tình hình 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 trên địa bàn tỉnh; kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Đ/c Bí thư, đ/c Phó BT TT Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu VT, NL, CN<sub>1</sub>;
- Gửi:
  - + VB giấy: TP ko nhận VBĐT;
  - + VB điện tử: Các TP còn lại



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**





**Đặng Ngọc Sơn**



**Phụ lục 1**  
**CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ**

(Kèm theo Báo cáo số 345/BC-UBND ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Ước thực hiện năm 2016
<b>I</b>	<b>Hợp tác xã</b>					
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%	0.99	1	0.81	1.1
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	686	793	1141	1250
	<i>Trong đó:</i>					
-	Số HTX thành lập mới	HTX	102	125	355	286
-	Số HTX giải thể	HTX	39	18	7	177
3	Tổng số thành viên	Người	135068	115000	145919	118194
	<i>Trong đó</i>					
-	Số thành viên mới	Người	816	1000	2840	2288
4	Số lao động thường xuyên trong HTX	Người	148.575	126.500	160.511	130.013
-	Số lao động thường xuyên mới	Người	897	1100	3124	2517
-	Số lao động là thành viên	Người	130.952	110.446	140.318	112.094
5	Doanh thu bình quân 1 HTX	Tr.đ/năm	600	800	1372	2.200
6	Lợi nhuận bình quân 1 HTX	Tr.đ/năm	60	80	175	240
7	Thu nhập bình quân của LĐ thường xuyên trong HTX	Tr.đ/năm	17	19	21.9	31.2
8	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	4116	4554	5601	6.100
	<i>Trong đó</i>					
-	Cán bộ đã qua đào tạo sơ cấp, trung cấp	Người	1126	1330	1412	1.500
-	Cán bộ đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên	Người	108	175	200	394

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**Phụ lục 2:**

**TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ LẠI, CHUYỂN ĐỔI HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ**

*(Kèm theo Báo cáo số 345 /BC-UBND ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

STT	Loại hình/lĩnh vực	ĐVT	Tổng số HTX	Trong đó		Số phải chuyển đổi, đăng ký lại theo luật HTX 2012	Trong đó				
				Tổng số đang hoạt động	Tổng số tạm ngừng hoạt động		Số HTX thuộc diện phải chuyển đổi, đăng ký lại	Đã chuyển đổi, đăng ký lại theo luật HTX 2012	Đã chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác	chưa đăng ký lại, chưa chuyển đổi theo luật HTX 2012	Giải thể, chờ giải thể
1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9+10+11+12	8	9	10	11	12
I	<b>Tổng số HTX, trong đó</b>		<b>1225</b>	<b>1167</b>	<b>58</b>	<b>600</b>	<b>423</b>	<b>413</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>177</b>
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	721	694	27	360	263	257	0	6	95
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, điện	HTX	104	88	16	78	30	29	0	1	50
3	Lĩnh vực xây dựng	HTX	24	24		6	4	3	0	1	2
4	Lĩnh vực tín dụng	HTX	29	29		26	26	26	0	0	0
5	Lĩnh vực thương mại, chợ, dịch vụ tổng hợp	HTX	164	161	3	25	17	17	0	0	8
6	Lĩnh vực vận tải	HTX	29	27	2	16	8	8	0	0	8
7	Lĩnh vực môi trường	HTX	154	144	10	89	75	73	0	2	14

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**Phụ lục 03**

## TỔNG HỢP CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

(Kèm theo Báo cáo số 345 /BC-UBND ngày 19 /9/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Địa bàn	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện											
			Năm 2013			Năm 2014			Năm 2015			Ước Năm 2016		
			Số lượng	Kinh Phí		Số lượng	Kinh Phí		Số lượng	Kinh Phí		Số lượng	Kinh Phí	
NSTW	NSDP	NSTW		NSDP	NSTW		NSDP	NSTW		NSDP				
	<b>Tổng</b>			1950	19338		1060	18197		900	16297		300	20070
<b>I</b>	<b>Chính sách hỗ trợ ưu đãi chung</b>			1500	15261		850	12897		800	14832		300	16070
1	Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực	Người	3238	1500	227	2074	600	656	4809	800	680	4500	300	696
2	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường	HTX	9	0	324	7	250	1762	21	0	4167	3	0	1874
3	Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới	HTX	10											
	- Hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới	HTX	8		1116				1		505			
	- Hỗ trợ cho vay từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ	HTX	3		4700	2		1700						
3	Tiếp cận vốn và Quỹ hỗ trợ phát triển	HTX	24	0	6700	22	0	7250	21	0	8200	30	0	9500
4	Thành lập mới	HTX	112		2194	80		1529	64		1280	200		4000
<b>II</b>	<b>Chính sách hỗ trợ ưu đãi đối với HTX Nông nghiệp</b>			450	4077		210	5300		100	1465		0	4000
1	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu HT	HTX	14	0	4077	17	0	4800	4	0	1400	10	0	3000
2	Hỗ trợ kinh phí mua thiết bị	HTX	12	450		5	210		10	100		20		300
3	Hỗ trợ về chế biến sản phẩm	HTX	0	0	0	1	0	500	1	0	65	3	0	700

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**